

Số: 72 /BC-BCĐPCGDXXMC

Hà Tĩnh, ngày 23 tháng 11 năm 2015

## **BÁO CÁO**

### **Kết quả thực hiện Phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi mức độ 2 tỉnh Hà Tĩnh năm 2015**

Căn cứ Thông tư số 36/2009/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 12 năm 2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định kiểm tra, công nhận Phổ cập giáo dục tiểu học và Phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi;

Căn cứ Kế hoạch số 60/KH-UBND ngày 10 tháng 02 năm 2015 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về Kế hoạch Phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi mức độ 2 năm 2015;

Ban chỉ đạo Phổ cập giáo dục tỉnh Hà Tĩnh báo cáo kết quả thực hiện Phổ cập Giáo dục Tiểu học đúng độ tuổi mức độ 2 năm 2015 như sau:

#### **Phần thứ nhất**

#### **ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH**

#### **I. KHÁI QUÁT CHUNG VỀ TỈNH HÀ TĨNH**

##### **1. Khái quát điều kiện phát triển kinh tế - xã hội**

Hà Tĩnh là tỉnh thuộc vùng Duyên hải Bắc Trung bộ, diện tích đất tự nhiên 6.026 km<sup>2</sup>, dân số 1.229.197 người; có 13 đơn vị hành chính (10 huyện, 2 thị xã, 1 thành phố) với 262 xã, phường, thị trấn (230 xã, 11 thị trấn, 21 phường). Phía Bắc giáp tỉnh Nghệ An, phía Nam giáp tỉnh Quảng Bình, phía Tây giáp nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào, phía Đông giáp biển Đông. Hà Tĩnh có vị trí rất thuận lợi cho việc hợp tác, trao đổi và thương mại với các tỉnh trong mối giao lưu kinh tế - xã hội Bắc - Nam, thuận lợi cho chiến lược phát triển kinh tế biển, kinh tế cửa khẩu và mở rộng hợp tác quốc tế.

##### **2. Tình hình chung về giáo dục và đào tạo**

Hà Tĩnh là vùng đất có truyền thống hiếu học, “Tôn sư trọng đạo”. Từ khi tái lập tỉnh (1991) đến nay, giáo dục và đào tạo Hà Tĩnh đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng, là đơn vị thuộc top dẫn đầu của cả nước. Đặc biệt, trong những năm gần đây, giáo dục đã trở thành một trong những lĩnh vực nổi bật của tỉnh.

Hiện nay, Hà Tĩnh có 268 trường mầm non, trong đó có 262 trường công lập, 06 trường tư thục; 260 trường Tiểu học; 07 trường tiểu học và THCS; 143 trường Trung học cơ sở; 01 trường THCS-THPT dân tộc nội trú; 43 trường Trung học phổ thông (trong đó có 05 trường ngoài công lập); có 01 trường Đại học; 02 trường Cao đẳng; 01 trường Trung cấp chuyên nghiệp; 02 trường Cao đẳng nghề; 02 trường Trung cấp nghề; 01 Trung tâm Bồi dưỡng nghiệp vụ Sư phạm - GDTX tỉnh; 12 Trung tâm DN-HN-GDTX; 20 Trung tâm ngoại ngữ - tin học. Cấp xã có 262 trung tâm học tập cộng đồng.

Hà Tĩnh có tỉ lệ trường đạt chuẩn quốc gia khá cao ( $466/722 = 64,5\%$ , trong đó: Mầm non: 152 trường, tỉ lệ 56,9%, trong đó có 13 trường đạt chuẩn quốc gia

mức độ 2, tỉ lệ 4,9%; Tiểu học: 194 trường, tỉ lệ 74,6%, trong đó có 110 trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2, tỉ lệ 42,3%; THCS: 95 trường, tỉ lệ 62,9%; THPT: 25 trường, tỉ lệ 56,8%). Các trường học đạt chuẩn đều đáp ứng tốt các yêu cầu của hoạt động giáo dục.

## **II. MỘT SỐ THUẬN LỢI VÀ KHÓ KHĂN TRONG VIỆC THỰC HIỆN PHỔ CẬP GIÁO DỤC TIỂU HỌC ĐÚNG ĐỘ TUỔI MỨC ĐỘ 2**

### **1. Thuận lợi**

Tỉnh uỷ, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh quan tâm, kịp thời ban hành hệ thống văn bản chỉ đạo về công tác phổ cập nói chung và phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi mức độ 2 nói riêng, tạo hành lang pháp lý cho các địa phương xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện;

Năm 1992, Hà Tĩnh đạt chuẩn phổ cập GDTH-CMC, năm 2002 đạt chuẩn PCGDTH đúng độ tuổi và PCGDTHCS. Đặc biệt năm 2013, Hà Tĩnh là tỉnh thứ 7 của cả nước và là tỉnh đầu tiên của khu vực Trung Bộ hoàn thành Phổ cập GDMN cho trẻ 5 tuổi. Năm 2014 có 139/262 xã, phường, thị trấn (tỉ lệ 53,1%) đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi mức độ 2.

Đến nay, toàn tỉnh đã hoàn thành việc Quy hoạch hệ thống trường lớp theo Quyết định số 2286 ngày 08/8/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh nên đã tạo điều kiện thuận lợi cho việc đi lại học tập và nâng cao chất lượng của học sinh.

Học sinh Hà Tĩnh có truyền thống hiếu học, xã hội và mọi gia đình đều quan tâm, chăm lo, đầu tư cho con em học tập.

### **2. Khó khăn**

Hà Tĩnh là vùng đất thiên nhiên vô cùng khắc nghiệt, thiên tai lũ lụt, hán hán xảy ra thường xuyên nên cơ sở vật chất trường học, thiết bị dạy học bị hư hỏng nhiều và xuống cấp nhanh.

Toàn tỉnh có 107 xã thuộc vùng miền núi, 32 xã đặc biệt khó khăn thuộc vùng bãi ngang ven biển, vì vậy điều kiện điều kiện kinh tế gặp nhiều khó khăn, điều kiện học tập và đi lại của con em còn có nhiều hạn chế.

Năm 2014 còn 123 xã, phường, thị trấn (tỉ lệ 46,9%) chưa đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi mức độ 2.

## **Phần thứ hai**

## **QUÁ TRÌNH TRIỂN KHAI VÀ KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC**

### **I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO**

#### **1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp uỷ, chính quyền**

- *Tỉnh uỷ đã ban hành:* Nghị quyết của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh Hà Tĩnh số 05-NQ/TU ngày 20/12/2011 về Phát triển, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo đến năm 2015 và những năm tiếp theo.

- *Hội đồng Nhân dân tỉnh đã ban hành:* Nghị quyết số 20/2011/NQ-HĐND ngày 16/12/2011 về Phê duyệt Đề án Phát triển giáo dục và đào tạo đến năm 2015 và những năm tiếp theo.

- *Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành:*

Chương trình số 108/CTr-UBND ngày 27/3/2012 về Chương trình hành động của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết 05-NQ/TU và Nghị quyết số 20/2011/NQ-HĐND; Quyết định số 35/QĐ-UBND ngày 13/7/2012 về việc Ban hành Quy định

một số chính sách đối với GD-ĐT; Quyết định số 2286 ngày 08/8/2012 về Phê duyệt Đề án Quy hoạch hệ thống trường Mầm non và Phổ thông tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2020; Kế hoạch số 414/KH-UBND ngày 27/01/2014 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về Phê duyệt kế hoạch xóa mù chữ đến năm 2020; Kế hoạch số 60/KH-UBND ngày 10/02/2015 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về Kế hoạch phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi mức độ 2 năm 2015; Công văn số 1939/UBND-NC<sub>1</sub> ngày 06/5/2015 về việc điều chuyển viên chức dôi dư năm học 2014-2015 để thực hiện Kế hoạch số 60/KH-UBND ngày 10/02/2015 của UBND tỉnh Hà Tĩnh; Quyết định số 2764/QĐ-UBND ngày 16/7/2015 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về kiện toàn Ban chỉ đạo phổ cập GD, xóa mù chữ đến năm 2020.

- *Sở Giáo dục và Đào tạo đã ban hành*: 24 văn bản chỉ đạo, hướng dẫn triển khai nhiệm vụ phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi mức độ 2.

- Ban chỉ đạo cấp huyện và cấp xã căn cứ các văn bản của cấp trên đã ban hành các văn bản triển khai thực hiện theo hệ thống và có tính thống nhất từ tỉnh xuống đến các huyện, thành phố, thị xã và các xã, phường, thị trấn.

## **2. Xây dựng kế hoạch thực hiện**

Sở GD-ĐT đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 60/KH-UBND ngày 10/02/2015 về Kế hoạch phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi mức độ 2. Trên cơ sở Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban chỉ đạo cấp tỉnh đã hướng dẫn các Ban chỉ đạo Phổ cập cấp huyện xây dựng Kế hoạch và lộ trình để hoàn thành Phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi mức độ 2 trong năm 2015.

## **II. PHỐI HỢP VỚI CÁC SỞ, BAN NGÀNH**

### **1. Sở Kế hoạch và Đầu tư.**

- Đã cân đối, bố trí lồng ghép các nguồn vốn đầu tư phát triển hàng năm để thực hiện mục tiêu phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi mức độ 2.

- Phân bổ vốn đầu tư cho các huyện, thành phố, thị xã xây dựng cơ sở vật chất trường học thực hiện Kế hoạch phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi mức độ 2.

### **2. Sở Tài chính.**

- Tham mưu cho HĐND và UBND tỉnh bố trí và phân khai kinh phí cho công tác PCGDTHĐĐT mức độ 2, kinh phí hợp đồng giáo viên còn thiếu để các địa phương, đơn vị chủ động triển khai thực hiện; quản lý, cấp phát kinh phí để thực hiện mục tiêu.

- Xây dựng và triển khai cơ chế, chính sách tài chính để huy động các nguồn lực cho công tác phổ cập GDTHĐĐT mức độ 2.

### **3. Sở Nội vụ.**

- Đã tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh Kế hoạch biên chế, chỉ tiêu hợp đồng, hướng dẫn Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trong việc tuyển chọn đội ngũ giáo viên theo chính sách thu hút nhân tài; con liệt sĩ, thương binh, bệnh binh nặng; bố trí định mức biên chế cán bộ giáo viên, nhân viên cấp học theo quy định hiện hành.

- Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Công văn số 1939/UBND-NC<sub>1</sub> ngày 06/5/2015 về việc điều chuyển viên chức dôi dư năm học 2014-2015 để thực hiện Kế hoạch phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi mức độ 2.

### **4. Sở Y tế.**

- Đã xây dựng kế hoạch và thực hiện các chương trình dịch vụ y tế, khám sức khỏe định kỳ cho học sinh nhằm phát hiện các bệnh tật học đường để có kế hoạch chăm sóc sức khỏe kịp thời;

- Chỉ đạo, hướng dẫn các Trạm y tế cấp xã khám và xác nhận các dạng khuyết tật và mức độ khuyết tật để giúp các nhà trường làm tốt công tác giáo dục hoà nhập trẻ khuyết tật; Tập huấn công tác y tế trường học, hướng dẫn, kiểm tra công tác an toàn, vệ sinh thực phẩm trong các trường tiểu học, đặc biệt là các trường tổ chức ăn bán trú.

#### **5. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội .**

- Đã triển khai có hiệu quả các chương trình, kế hoạch bảo vệ, chăm sóc trẻ em nhất là đối với trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn để làm tốt công tác PCGDTHĐĐT mức độ 2.

- Thực hiện có hiệu quả Kế hoạch liên ngành số 17/KHLN-SLĐTBXH-SGDĐT ngày 17/02/2014 về công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em; kế hoạch xây dựng thư viện thân thiện ở các trường tiểu học; cấp học bổng cho học sinh nghèo hiếu học; thực hiện tốt chế độ Bảo hiểm y tế cho trẻ em.

#### **6. Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng.**

- Đã tham mưu cho UBND tỉnh trong việc quy hoạch, giao, cấp đất để đảm bảo các hoạt động cho công tác phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi mức độ 2 và trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia.

#### **7. Bộ đội Biên phòng tỉnh.**

- Phối hợp tốt với Sở Giáo dục và Đào tạo trong công tác PCGD-CMC, PCGDTHĐĐT ở khu vực các xã biên giới.

- Tuyên truyền, vận động các đối tượng học sinh dân tộc Chứt, dân tộc thiểu số đi học đúng độ tuổi, chống bỏ học.

#### **8. Sở Thông tin và Truyền thông, Đài PT-TH tỉnh, Báo Hà Tĩnh.**

- Sở Thông tin và Truyền thông đã chỉ đạo các cơ quan thông tấn, báo chí tuyên truyền về công tác phổ cập và PCGDTHĐĐT.

- Đài Phát thanh và Truyền hình Hà Tĩnh đã phát nhiều tin và phóng sự tuyên truyền về phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi mức độ 2, phối hợp với Sở GD&ĐT xây dựng chuyên mục “Tạp chí giáo dục” phát vào tối thứ 4 của tuần thứ 3 hàng tháng nhằm mục đích tuyên truyền những đổi mới và kết quả đạt được của ngành giáo dục.

- Báo Hà Tĩnh đã đăng nhiều tin bài về phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi mức độ 2 và những đổi mới của giáo dục tiểu học Hà Tĩnh.

#### **9. Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.**

- Đã tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ công tác Đoàn, Đội cho đội ngũ Tổng phụ trách và xây dựng kế hoạch hoạt động Đoàn, Đội, Sao nhi đồng cho các năm học.

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo và tổ chức thực hiện tốt các hoạt động Đoàn, Đội, Sao nhi đồng, hoạt động ngoài giờ lên lớp trong trường học góp phần giáo dục kỹ năng sống, tạo môi trường giáo dục lành mạnh, thân thiện cho thiếu niên, nhi đồng.

#### **10. Hội Liên hiệp Phụ nữ.**

- Đã tổ chức cho các bà mẹ có con đang học ở mầm non, tiểu học được bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ và rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh.

- Đã đưa ra các giải pháp nhằm đảm bảo học sinh an toàn khi đi học và học tập tại

nhà, ngăn chặn tình trạng chơi game có nội dung bạo lực hoặc không lành mạnh.

### **11. Hội khuyến học.**

- Thực hiện tốt nhiệm vụ liên kết, phối hợp với các tổ chức, các lực lượng xã hội tham gia hoạt động khuyến học, khuyến tài.

- Tham gia vận động các gia đình và tổ chức xã hội, cùng các cơ sở giáo dục và đào tạo thực hiện sự kết hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội, học kết hợp với hành, xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh.

## **III. CÁC GIẢI PHÁP ĐÃ THỰC HIỆN**

### **1. Kiện toàn Ban chỉ đạo phổ cập giáo dục các cấp.**

UBND tỉnh đã có Quyết định số 2764/QĐ-UBND ngày 16/7/2015 về kiện toàn Ban chỉ đạo phổ cập giáo dục, xóa mù chữ đến năm 2020. Trên cơ sở đó, Ban chỉ đạo đã hướng dẫn các huyện, thành phố, thị xã, các xã, phường, thị trấn kiện toàn Ban chỉ đạo phổ cập giáo dục, xóa mù chữ các cấp.

### **2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa và tầm quan trọng của việc thực hiện phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi mức độ 2.**

Ngành Giáo dục và Đào tạo đã công bố kế hoạch, tổ chức phổ biến kế hoạch phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi mức độ 2, các văn bản chỉ đạo của Bộ GD-ĐT tới 100% cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên cấp tiểu học toàn tỉnh. Qua 3 năm tập trung triển khai, Ban chỉ đạo PCGD tỉnh đã có 9 tin, bài và phóng sự tuyên truyền về phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi mức độ 2 trên báo Hà Tĩnh và trên Đài phát thanh và truyền hình tỉnh; 35 tin, bài trên Website ngành Giáo dục và Đào tạo Hà Tĩnh và trên Diễn đàn Giáo dục Tiểu học Hà Tĩnh. Ban chỉ đạo PCGD cấp huyện và cấp xã đã có hàng trăm tin bài tuyên truyền về vai trò, mục tiêu của phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi mức độ 2; về trách nhiệm của mỗi cá nhân, gia đình và cả cộng đồng đối với phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi mức độ 2; đặc biệt là phản ánh tình hình và kết quả triển khai trên địa bàn thông qua đài truyền thanh truyền hình huyện và hệ thống loa phát thanh của các xã, phường, thị trấn.

Công tác tuyên truyền vận động được sự hưởng ứng tích cực của các cấp, các ngành từ tỉnh đến các xã, phường, thị trấn, đặc biệt là sự đồng thuận của nhân dân nên các mục tiêu, chỉ tiêu phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi mức độ 2 đều đã đạt so với kế hoạch đề ra.

### **3. Tập huấn, điều tra, thống kê, tổng hợp.**

Sở GD-ĐT và Phòng GD-ĐT các huyện, thành phố, thị xã đã tổ chức nhiều cuộc tập huấn nhằm nâng cao nghiệp vụ về công tác phổ cập như thực hiện các loại hồ sơ, quy trình tổng hợp xử lý số liệu về PCGDTHĐĐT cho đội ngũ CBQL, cán bộ phụ trách công tác phổ cập.

Đến thời điểm tháng 10/2015, các số liệu về Phổ cập GDTHĐĐT đã được cập nhật đầy đủ, chính xác trên phần mềm Phổ cập giáo dục (<http://pcgd.moet.gov.vn>).

### **4. Tập trung nâng cao chất lượng giáo dục.**

Trong những năm qua, Sở GD-ĐT Hà Tĩnh đã tích cực tiếp cận đổi mới công tác quản lý chỉ đạo, đẩy mạnh ứng dụng các thành tựu của giáo dục trong nước và quốc tế đối với giáo dục tiểu học nhằm nâng cao chất lượng giáo dục.

#### **4.1. Triển khai dạy học Tiếng Việt lớp 1 theo tài liệu Công nghệ Giáo dục.**

Hà Tĩnh là tỉnh đầu tiên của khu vực Bắc Trung bộ triển khai đại trà dạy học

Tiếng Việt lớp 1 theo tài liệu Công nghệ Giáo dục (Tiếng Việt 1 CGD). Năm học 2013-2014, triển khai thí điểm tại 12 trường tiểu học ở 12 huyện thị, thành phố, đến năm học 2014-2015, có 267/267 trường trong toàn tỉnh triển khai dạy học Tiếng Việt 1 CGD. Kết thúc năm học 2014-2015, 100% trường tiểu học trên địa bàn toàn tỉnh đã hoàn thành tốt chương trình Tiếng Việt 1 CGD cho 20.079 học sinh với tỷ lệ 98,9% đạt các yêu cầu về chuẩn kiến thức, kĩ năng, trong đó số học sinh đạt các kĩ năng đọc viết tốt đạt 61%, cao hơn so với chương trình cũ 7,5%.

#### 4.2. Thực hiện việc tổ chức dạy học theo Mô hình trường học mới (VNEN).

Từ 01 trường thí điểm là Tiểu học Cẩm Quang (Cẩm Xuyên, thuộc nhóm 3 của Dự án, trong tổng số 1.447 trường của cả nước), năm học 2013-2014, Hà Tĩnh đã nhân rộng tại 11 trường; năm học 2014-2015, nhân rộng thêm 36 trường; đến năm học 2015-2016, số trường tự nguyện nhân rộng Mô hình trường học mới tăng thêm 81 trường nâng tổng số trường nhân rộng lên 129/260 trường (tỉ lệ 49,6%).

#### 4.3. Triển khai Đề án “Phương pháp bàn tay nặn bột”.

Từ 2 trường thí điểm triển khai vận dụng “Phương pháp bàn tay nặn bột” ở trường Tiểu học Bắc Hà (TP Hà Tĩnh) và Trường Tiểu học Thị trấn Thạch Hà (Thạch Hà) trong năm học 2012-2013, đến năm học 2013-2014, triển khai nhân rộng tại 14 trường, năm học 2014-2015, triển khai đại trà cho 100% trường tiểu học trên địa bàn toàn tỉnh.

#### 4.4. Dạy học Mỹ thuật theo phương pháp mới của Đan Mạch.

Năm học 2014-2015, toàn cấp học đã triển khai hiệu quả việc dạy học Mỹ thuật theo phương pháp mới của Đan Mạch. Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Tĩnh đã mời Chuyên gia của Đan Mạch và Bộ GD-ĐT về trực tiếp tổ chức tiết dạy thể nghiệm và hội thảo tại Trường Tiểu học Nguyễn Du (TP Hà Tĩnh) cho giáo viên cốt cán và chuyên viên phụ trách môn Mỹ thuật toàn tỉnh. Đoàn công tác của Bộ GD-ĐT và chuyên gia Đan Mạch đánh giá cao kết quả dạy học Mỹ thuật ở Hà Tĩnh theo phương pháp này.

#### 4.5. Đổi mới kiểm tra đánh giá theo Thông tư 30/2014/TT-BGDĐT.

Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức tuyên truyền, phổ biến và tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho tất cả cán bộ quản lý và giáo viên cấp học; thiết kế sổ theo dõi chất lượng cho giáo viên chủ nhiệm và giáo viên bộ môn.

Đến cuối năm học 2014-2015, giáo viên đã thực hiện tốt việc đánh giá theo tinh thần đổi mới; có lời nhận xét phù hợp, sát đúng, tạo sự gần gũi, thân thiện với học sinh, dành nhiều lời khen, động viên khích lệ học sinh, có sự tư vấn, hỗ trợ rất rõ ràng giúp học sinh khắc phục những sai sót, tồn tại, hạn chế trong bài làm. Học sinh được tự đánh giá và tham gia đánh giá bạn, được giáo viên chỉ ra cụ thể những ưu điểm, những mặt chưa hoàn thành, được động viên, khuyến khích nên các em hứng thú, tự tin hơn và tiến bộ hơn trong học tập.

#### 4.6. Xây dựng “Thư viện thân thiện”, “Thư viện xanh”; đưa Dân ca ví, giặm Nghệ Tĩnh vào hoạt động giáo dục trong các trường tiểu học

Đây là những mô hình thư viện thân thiện kết hợp với thư viện xanh đã tạo ra những không gian học tập, sinh hoạt thoáng đãng, thân thiện, bổ ích và lí thú cho giáo viên, học sinh góp phần đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học và hoạt động giáo dục. Hoạt động thư viện trường học đã thực sự lôi cuốn học sinh, giáo viên vào các hoạt động tự học, tự nghiên cứu góp phần nâng cao chất lượng giáo dục. Năm học 2014-

2015, toàn tỉnh có 08 thư viện xuất sắc, 62 thư viện tiên tiến và 05 thư viện đạt chuẩn.

Nhằm góp phần bảo tồn và phát huy giá trị của Dân ca ví, giặm Nghệ Tĩnh - Di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại, Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Tĩnh đã xây dựng Kế hoạch số 196/KH-SGDĐT ngày 09/02/2015 về Kế hoạch đưa dân ca ví, giặm vào trường tiểu học. Các trường tiểu học đã thực hiện tốt việc đưa Dân ca ví, giặm vào hoạt động giáo dục của nhà trường; mỗi trường thành lập được một câu bộ hát dân ca ví, giặm và đưa vào hoạt động đều đặn.

#### **4.7. Tổ chức bán trú cho học sinh.**

Năm học 2014-2015, toàn tỉnh có 228 trường tổ chức bán trú (tỉ lệ 85,4%) với 26553 học sinh (tỉ lệ 27,2%), tăng 15,7% so với năm học trước. Đặc biệt công tác bán trú cho học sinh lớp 1 đã tạo nên một bước đột phá mới với 15081 học sinh ăn bán trú (tỉ lệ 74,6%). Năm học 2015-2016, toàn cấp học có 246 trường tổ chức bán trú, tỉ lệ 92,1% (tăng 18 trường so với năm học trước) với 39094 học sinh tham gia, tỉ lệ 38,9% (tăng 11,7%). Trong đó lớp 1 có 19220 học sinh tham gia, tỉ lệ 84,4% (tăng 9,8%); lớp 2 có 12390 học sinh tham gia, tỉ lệ 62,2%.

Tổ chức sinh hoạt bán trú đã giảm bớt thời gian đi lại, nâng cao sức khoẻ cho học sinh đồng thời giáo dục cho các em ý thức tự phục vụ, giữ gìn vệ sinh chung, vệ sinh cá nhân, vệ sinh trong ăn uống; rèn các thói quen, kĩ năng sống trong sinh hoạt hàng ngày.

### **5. Nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo, đảm bảo đủ số lượng và đồng bộ về cơ cấu.**

Sở GD-ĐT đã chỉ đạo các Phòng GD-ĐT xây dựng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lí giáo dục đủ về số lượng, đảm bảo yêu cầu về chất lượng. Các đơn vị đã chủ động sắp xếp, bố trí đội ngũ CBQL, GV, NV cơ bản hợp lý, đúng quy định, thực hiện tốt công tác điều động theo nghĩa vụ để đảm bảo giáo viên đứng lớp cho các trường khó khăn, các trường xa trung tâm, ổn định cho năm học mới.

Năm học 2015-2016, các huyện, thành phố, thị xã đã điều chuyển được 129 giáo viên dôi dư từ cấp THCS xuống cấp tiểu học, cụ thể: giáo viên Tiếng Anh: 37 người; giáo viên Tin học: 41 người; giáo viên Thể dục: 40 người; giáo viên Mỹ thuật: 04 người; giáo viên Âm nhạc: 07 người.

Đã bố trí cho 25 sinh viên sư phạm con liệt sĩ, con thương binh nặng, con bệnh binh nặng (theo Chi thị số 31/CT-TTg ngày 28/11/2012 của Thủ tướng Chính phủ về giải quyết việc làm cho con liệt sĩ, con thương binh nặng, con bệnh binh nặng) dạy học ở cấp tiểu học.

Sở GD-ĐT đã mở 06 lớp Bồi dưỡng kiến thức quản lí cho hiệu trưởng, phó hiệu trưởng và giáo viên dự nguồn với 223 học viên; tổ chức 12 lớp bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho giáo viên cấp tiểu học với số lượng 752 học viên.

Công tác đánh giá CBQL, GV theo Chuẩn của Bộ GD-ĐT đã được ngành GD chỉ đạo quyết liệt, tổ chức hội thảo nhằm đánh giá sát đúng và thực chất.

### **6. Quy hoạch mạng lưới trường tiểu học, tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, mua sắm các trang thiết bị dạy học.**

Năm học 2014-2015, Hà Tĩnh quy hoạch lại còn 260 trường tiểu học, giảm 44 trường tiểu học, có 205/260 trường có 01 điểm trường, tỷ lệ 78,8%; 48 trường có 2 điểm trường và còn 07 trường có trên 2 điểm trường.

Cơ sở vật chất trường, lớp được tập trung xây dựng kiên cố, hiện đại và khang trang, trong 2 năm (2014, 2015), toàn tỉnh đã xây dựng được 241 phòng học; 199 phòng chức năng; 89 phòng Thường trực - bảo vệ; 87 công trình vệ sinh; 162 nhà ăn bán trú. Mua sắm được 968 máy vi tính; 154 máy chiếu đa năng; 20 máy Photocopy và 4066 đồ dùng, thiết bị dạy học.

Tính đến cuối năm học 2014-2015, toàn cấp học có 194/260 trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia, tỉ lệ 74,6%, trong đó có 110 trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2, tỉ lệ 42,3%. Hệ thống trường, lớp đảm bảo các điều kiện về vệ sinh, số nhà vệ sinh đạt yêu cầu 678. Các trường tiểu học đã chú trọng xây dựng trường xanh, sạch, đẹp, an toàn và thân thiện; 100% trường tiểu học có nguồn nước sạch, có 50 nhà giáo dục thể chất trên 200m<sup>2</sup>, 11 nhà tập đa năng trên 400m<sup>2</sup>; 01 bể bơi và 01 sân cỏ nhân tạo đạt chuẩn.

#### **7. Ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện nhiệm vụ PCGDTH.**

Các cấp quản lý giáo dục từ Sở Giáo dục và Đào tạo đến các nhà trường thường xuyên quan tâm đến việc ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện nhiệm vụ PCGDTH. Năm 2010, thực hiện ứng dụng phần mềm Phổ cập, thực hiện ứng dụng phần mềm Phổ cập V2.4, sau đó là phần mềm V4.4 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; năm 2013, triển khai Hệ thống thông tin điện tử quản lý PCGD-XMC trực tuyến của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Các phần mềm trên được các trường tiểu học, phòng Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức thực hiện nghiêm túc và có chất lượng góp phần vào việc thực hiện thành công Phổ cập GDTHĐĐT mức độ 2.

#### **8. Tăng cường công tác kiểm tra việc triển khai thực hiện phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi mức độ 2.**

Sở GD-ĐT, cơ quan thường trực Ban chỉ đạo PCGD tỉnh chủ động lồng ghép nội dung kiểm tra phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi mức độ 2 thông qua các đợt thanh tra, kiểm tra chuyên môn các đơn vị.

Đã kiểm tra, tư vấn Hồ sơ phổ cập cho 13/13 huyện, thị xã, thành phố; 251/262 xã, phường, thị trấn. Tổ chức kiểm tra chéo Hồ sơ Phổ cập giữa các huyện, thành phố, thị xã và các xã, phường, thị trấn với nhau. Tỉnh đã thành lập đoàn kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi mức độ 2 tại các huyện, thành phố, thị xã năm 2015.

### **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

**Tổng kinh phí thực hiện: 211.815.535.100 đồng**

**1. Kinh phí xây dựng cơ sở vật chất: 169.022.268.700 đồng.**

- Ngân sách từ nhà nước: 67.205.032.900 đồng;
- Ngân sách từ các Dự án: 51.183.029.000 đồng;
- Ngân sách từ xã hội hoá: 50.634.206.800 đồng.

**2. Kinh phí mua sắm trang thiết bị dạy học: 21.368.950.600 đồng**

- Ngân sách từ nhà nước: 8.262.955.100 đồng;
- Ngân sách từ các Dự án: 1.915.894.000 đồng;
- Ngân sách từ xã hội hoá: 11.190.101.500 đồng.

**3. Kinh phí chi cho các hoạt động giáo dục, điều tra, tập huấn:**

- Tổng kinh phí: 21.424.315.900 đồng



- Ngân sách từ nhà nước: 15.332.665.000 đồng;
- Ngân sách từ các Dự án: 35.026.000 đồng;
- Ngân sách từ xã hội hoá: 6.056.624.900 đồng.

## V. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

### 1. Kết quả theo các tiêu chuẩn:

#### a) Tiêu chuẩn về Học sinh:

- Huy động số trẻ em ở độ tuổi 6 tuổi vào lớp 1: 22026/22040, đạt tỷ lệ 99,9%.
- Số trẻ 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học: 18606/19227, tỉ lệ: 96,8 %.
- Số trẻ 11 tuổi còn lại đang học các lớp tiểu học: 621/19227, tỉ lệ: 3,2%.
- Số học sinh học 9-10 buổi /tuần: 98685/100476, tỉ lệ: 98,2%.

#### b) Tiêu chuẩn về Đội ngũ:

- Tổng số giáo viên: 5818 ; Tổng số lớp: 3742; Tỉ lệ : 1,5 GV/lớp
- Số giáo viên đạt chuẩn: 5818 ; Tỉ lệ : 100%
- Số giáo viên trên chuẩn: 5430; Tỉ lệ : 93,3%
- Đủ giáo viên chuyên biệt để dạy các môn: Âm nhạc, Mỹ thuật, Thể dục, Tin học, Ngoại ngữ, cụ thể: Âm nhạc: 323 người; Mỹ thuật: 343 người; Thể dục: 276 người; Tin học: 247 người; Ngoại ngữ: 336 người.

#### c) Tiêu chuẩn về Cơ sở vật chất:

- Số phòng học: 3828 (trong đó số phòng học trên cấp 4 là 3142 phòng, cấp 4 là 686 phòng). Tỉ lệ phòng học/lớp:  $3828/3742 = 1,02$
- Đủ các phòng chức năng theo quy định (BGH: 580 phòng, VP: 290 phòng, Thư viện: 301 phòng, GDNT: 410 phòng, Đội: 281 phòng, Y tế: 279 phòng, TB-ĐDDH: 290 phòng, Tin học: 282 phòng, Nhà vệ sinh: 678 phòng, Hỗ trợ khuyết tật: 270 phòng, Thường trực bảo vệ: 283 phòng).
- Sân chơi: 400 sân chơi, Bãi tập: 344 bãi tập; hệ thống sân chơi, bãi tập đảm bảo các điều kiện để học sinh vui chơi và tập luyện.
- Tất cả các trường đều có khu vệ sinh dành cho nam, nữ, học sinh, giáo viên sạch sẽ, sử dụng thuận tiện; có nguồn nước sạch và hệ thống thoát nước đảm bảo.

### 2. Kết quả cụ thể của các đơn vị:

Tính đến thời điểm tháng 11/2015: Hà Tĩnh có 13/13 đơn vị huyện, thành phố, thị xã đạt chuẩn PCGDTHĐĐT mức độ 2, đạt tỷ lệ 100%. Cụ thể từng đơn vị như sau:

TT	Đơn vị	Tổng số xã (phường, thị trấn)	Số xã (P, TTr) đạt M1 (chưa đạt mức 2)		Số xã (P, TTr) đạt M2		Kết quả đạt được của toàn huyện (TP, TX)
			SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	
1	Thạch Hà	31	0	0	31	100%	PCGDTHĐĐT M2
2	Can Lộc	23	0	0	23	100%	PCGDTHĐĐT M2
3	Thị xã Kỳ Anh	12	1	8,3%	11	91,7%	PCGDTHĐĐT M2
4	Kỳ Anh	21	0	0	21	100%	PCGDTHĐĐT M2
5	Hương Sơn	32	0	0	32	100%	PCGDTHĐĐT M2
6	Vũ Quang	12	0	0	12	100%	PCGDTHĐĐT M2
7	Đức Thọ	28	0	0	28	100%	PCGDTHĐĐT M2
8	Nghi Xuân	19	1	5,3%	18	94,7%	PCGDTHĐĐT M2
9	Cẩm Xuyên	27	1	3,7%	26	96,3%	PCGDTHĐĐT M2
10	Hương Khê	22	1	4,5%	21	95,5%	PCGDTHĐĐT M2

11	Lộc Hà	13	1	7,7%	12	92,3%	PCGDTHĐĐT M2
12	Thành Phố	16	1	6,2%	15	93,8%	PCGDTHĐĐT M2
13	Hồng Lĩnh	6	0	0	6	100%	PCGDTHĐĐT M2
<b>Toàn tỉnh:</b>		<b>262</b>	<b>6</b>	<b>2,3%</b>	<b>256</b>	<b>97,7%</b>	

**Kết quả chung:** Căn cứ Thông tư số 36/2009/TT-BGDĐT ngày 04/12/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định kiểm tra, công nhận Phổ cập giáo dục tiểu học và Phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi, tỉnh Hà Tĩnh đạt chuẩn Quốc gia về Phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi mức độ 2 tại thời điểm tháng 11 năm 2015.

### 3. Một số tồn tại và nguyên nhân

Bên cạnh một số kết quả đạt được như trên thì công tác Phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi vẫn còn một số hạn chế sau:

- Toàn tỉnh vẫn còn 06 xã, phường (xã Kỳ Lợi - Kỳ Anh, Cẩm Quan - Cẩm Xuyên, Thịnh Lộc - Lộc Hà, Xuân Trường - Nghi Xuân, Hà Linh - Hương Khê, phường Hà Huy Tập - TP Hà Tĩnh) chưa đạt chuẩn Phổ cập GDTHĐĐT mức độ 2. Nguyên nhân chủ yếu là do cơ sở vật chất của trường tiểu học xuống cấp, không đáp ứng yêu cầu.

- Nhận thức về công tác phổ cập giáo dục nói chung và công tác phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi mức độ 2 của một số cán bộ cấp ủy, chính quyền và đoàn thể địa phương cấp xã còn hạn chế.

- Công tác quản lý hộ tịch, hộ khẩu ở một số địa phương chưa tốt nên việc điều tra số trẻ trong độ tuổi còn gặp nhiều khó khăn.

- Hồ sơ phổ cập GDTHĐĐT của một số đơn vị cấp xã còn sai sót và sắp xếp chưa khoa học.

## VI. BÀI HỌC KINH NGHIỆM

1. Công tác phổ cập giáo dục phải có sự lãnh đạo toàn diện, chỉ đạo tập trung của các cấp ủy Đảng, chính quyền từ tỉnh đến cơ sở. Đây là yếu tố quan trọng, quyết định thành công của công tác phổ cập giáo dục nói chung và GDTHĐĐT mức độ 2 nói riêng.

2. Cần làm tốt công tác tuyên truyền, công tác phối hợp giữa ngành GD-ĐT với các sở, ngành, đoàn thể, các tổ chức xã hội;

3. Phân công trách nhiệm cụ thể, rõ ràng đối với từng tập thể, cá nhân.

4. Chủ động thực hiện có hiệu quả công tác xã hội hóa giáo dục trong thực hiện nhiệm vụ PCGDTH. Gắn việc thực hiện nhiệm vụ PCGDTH với xây dựng trường học đạt Chuẩn Quốc gia và trường học thân thiện, học sinh tích cực;

5. Coi trọng nhiệm vụ bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ cán bộ, giáo viên;

6. Có định kỳ giao ban công tác phổ cập GDTHĐĐT; sơ kết, tổng kết kịp thời.

### Phần thứ ba

## PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CÔNG TÁC PHỔ CẬP GIÁO DỤC TIỂU HỌC ĐÚNG ĐỘ TUỔI NĂM 2016

### I. MỤC TIÊU

Duy trì, củng cố và nâng chất lượng PCGDTH đúng độ tuổi mức độ 2 ở các xã, phường, thị trấn đã đạt được trong năm 2015. Phấn đấu đến tháng 10 năm 2016

có thêm 6 xã, phường (xã Kỳ Lợi - Kỳ Anh, Cẩm Quan - Cẩm Xuyên, Thịnh Lộc - Lộc Hà, Xuân Trường - Nghi Xuân, Hà Linh - Hương Khê, phường Hà Huy Tập - TP Hà Tĩnh) đạt chuẩn PCGDTH đúng độ tuổi mức độ 2 để toàn tỉnh có 100% số xã, phường, thị trấn đạt chuẩn Phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi vào năm 2016 và những năm tiếp theo.

## **II. CHỈ TIÊU PHẤN ĐẤU**

### **1. Học sinh:**

- Huy động 100% số trẻ em ở độ tuổi 6 tuổi (trừ số trẻ em khuyết tật nặng không thể đến trường) vào lớp 1;
- Có ít nhất 96,5% số trẻ em ở độ tuổi 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học, số trẻ em ở độ tuổi 11 tuổi còn lại đang học các lớp tiểu học;
- Có 100% số học sinh học 2 buổi/ ngày.

### **2. Giáo viên:**

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên đạt chuẩn đào tạo 100%, trên chuẩn ít nhất 97%;
- Đảm bảo tỉ lệ 1,5 GV/lớp;
- Đủ giáo viên chuyên trách dạy các môn Âm nhạc, Mỹ thuật, Thể dục (riêng giáo viên Tin học thực hiện theo chương trình học tự chọn hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo);
- Đủ giáo viên Tiếng Anh để dạy Tiếng Anh theo Đề án dạy học ngoại ngữ.

### **3. Cơ sở vật chất:**

- 100% số trường tiểu học có Thư viện đạt chuẩn và hoạt động hiệu quả;
- 100% số trường tiểu học có phòng Âm nhạc, Mỹ thuật riêng biệt;
- 100% số trường học có phòng Ngoại ngữ đạt chuẩn;
- Mỗi trường tiểu học có 01 phòng Truyền thống;
- 100% trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia trong đó có ít nhất 60% trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia mức độ 2;
- Đối với các trường tổ chức bán trú cho học sinh có chỗ ăn, chỗ nghỉ đảm bảo các yêu cầu vệ sinh, sức khỏe cho học sinh, từng bước phấn đấu để học sinh bán trú có phòng ăn, phòng ngủ riêng biệt.

## **III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

1. Tiếp tục nâng cao nhận thức trong cộng đồng, trách nhiệm của các cấp chính quyền, các cơ quan quản lý giáo dục, các nhà trường tiểu học trong việc chỉ đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ PCGD nói chung và PCGDTHĐĐT nói riêng.

2. Kiện toàn Ban chỉ đạo PCGD các cấp. Nâng cao chất lượng hoạt động của Ban chỉ đạo: xây dựng, thực hiện kế hoạch PCGDTH có hiệu quả; thường xuyên theo dõi, đôn đốc, rút kinh nghiệm, điều chỉnh, bổ sung kịp thời nhằm thực hiện đúng tiến độ kế hoạch Phổ cập.

3. Đổi mới công tác tập huấn về: PCGDTHĐĐT, dạy và học, đánh giá học sinh.

4. Đảm bảo bảo tỷ lệ giáo viên trên lớp, đảm bảo số lượng và cơ cấu giáo viên theo quy định. Từng bước nâng cấp, tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học cho các trường tiểu học.

5. Triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp; chỉ đạo, tổ chức thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban chấp hành Trung ương Đảng về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu

*công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”.*

6. Gắn việc thực hiện nhiệm vụ PCGDTH với xây dựng trường tiểu học đạt chuẩn Quốc gia, xây dựng Trường học thân thiện - học sinh tích cực và công tác kiểm định chất lượng giáo dục.

7. Tăng cường công tác xã hội hoá trong PCGDTH bằng việc huy động các nguồn lực trong xã hội; tuyên truyền, vận động các đối tượng trong độ tuổi Phổ cập đến trường, đóng góp nhân lực, vật lực, trí lực cho PCGDTH.

8. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra của Ban chỉ đạo các cấp và của các cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục.

### **Phần thứ tư**

## **KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT VỚI BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

1. Ban hành văn bản hướng dẫn thực hiện Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về Phổ cập giáo dục, xoá mù chữ.

2. Nâng cấp phần mềm Phổ cập giáo dục (<http://pcgd.moet.gov.vn>) để thuận tiện cho việc cập nhật số liệu.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện Phổ cập GDTHĐĐT mức độ 2 tỉnh Hà Tĩnh năm 2015, toàn tỉnh quyết tâm củng cố, duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi mức độ 2 năm 2015 và các năm tiếp theo./.

#### **Nơi nhận:**

- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: GDĐT, KHĐT, Nội vụ, Tài chính;
- Các thành viên BCD;
- UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Lưu: VT, VX.

Gửi: Văn bản giấy và điện tử



**TM. BAN CHỈ ĐẠO  
TRƯỞNG BAN**



**PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH  
Nguyễn Thiện**